

LIÊN DANH CÔNG TY CỔ PHẦN
KHU CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN –
HẢI PHÒNG CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
EVERGREEN BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0107/2025/EVR
SỞ XÂY DỰNG TỈNH BẮC GIANG
Số: 19
ĐẾN Ngày: 01/7/2025
Chuyển:

Bắc Ninh, ngày 01 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

Việc bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội
trước khi thực hiện tiếp nhận hồ sơ đăng ký mua, thuê, thuê mua
tại Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội dành cho công nhân tại Khu đô thị mới thị
trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (Nay là Phường Nénh, Tỉnh Bắc Ninh).
(Trước khi thực hiện bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội)

Kính gửi: Sở Xây dựng

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ về phát triển và
quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Thông tư 05/2024/TT-BXD ngày 31/07/2024 của Bộ Xây dựng về việc Quy định
chi tiết một số Điều Luật Nhà ở;

Căn cứ Hướng dẫn số 3388/SXD-QLN ngày 10/10/2024 của Sở Xây dựng về việc hướng
dẫn một số nội dung quy định về trình tự, thủ tục mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội được đầu tư
xây dựng không sử dụng vốn đầu tư công, nguồn tài chính công đoàn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang
(Nay là tỉnh Bắc Ninh).

Căn cứ bản số 512/QĐ-UBND ngày 15/05/2025 quyết định điều chỉnh nội dung trong
Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Nhà ở xã hội dành cho công nhân (lô CT.1, CT.2)
tại Khu đô thị mới thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (nay là phường Nénh, tỉnh Bắc
Ninh).

Liên danh Công ty Cổ phần Khu Công Nghiệp Sài Gòn – Hải Phòng và Công ty Cổ Phần
Đầu tư Phát triển bền vững Evergreen Bắc Giang báo cáo và đề nghị Sở Xây dựng đăng tải, công
bố công khai tại Cổng Thông tin điện tử của Sở Xây dựng về việc bán, cho thuê, cho thuê mua nhà
ở xã hội trước khi thực hiện tiếp nhận hồ sơ đăng ký mua, thuê, thuê mua tại Dự án đầu tư xây
dựng nhà ở xã hội dành cho công nhân tại Khu đô thị mới thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc
Giang (Nay là Phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh) như sau:

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội dành cho công nhân tại Khu đô thị mới
thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (Nay là Phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh).

2. Chủ đầu tư dự án: Liên danh Công ty Cổ Phần Khu Công Nghiệp Sài Gòn – Hải Phòng
và Công ty Cổ Phần Đầu tư Phát triển Bền vững Evergreen Bắc Giang

3. Địa điểm xây dựng dự án: Lô CT.1, CT.2 thuộc Quy hoạch chi tiết Khu đô thị mới thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (Nay là Phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh).

4. Địa chỉ liên lạc, địa chỉ nộp đơn đăng ký: Shophouse số 9 Lô TM7, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (Nay là Phường Bắc Giang, Tỉnh Bắc Ninh) / Văn phòng chủ đầu tư tại dự án, căn hộ số CT1-1.01-10 Khu đô thị mới thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (nay là phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh), số điện thoại liên hệ: 0937.43.69.69/0984.976.667)

5. Tiến độ thực hiện dự án:

– Hoàn thành các thủ tục về đất đai, xây dựng; hoàn thành xây dựng công trình đưa vào sử dụng: Từ Quý IV năm 2021 đến hết Quý IV năm 2025.

– Đưa dự án vào khai thác, kinh doanh từ Quý IV năm 2023 đến hết thời hạn thực hiện dự án.

6. Quy mô dự án:

a. Quy mô xây dựng:

Công trình dự án được xây dựng trên lô CT.1, CT.2 có tổng diện tích 32.271 m², thuộc Quy hoạch chi tiết Khu đô thị mới thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (Nay là Phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh), gồm các hạng mục: Nhà ở xã hội cao tầng; sân, đường, cây xanh, cảnh quan, hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà trong phạm vi ranh giới dự án hoàn chỉnh đồng bộ. Cụ thể:

– Các tòa nhà ở xã hội: Xây dựng nhà ở chung cư cao 20 tầng; tổng diện tích xây dựng khoảng 12.800 m² (trong đó lô CT.1 khoảng 6.900 m², lô CT.2 khoảng 5.900 m²); tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 256.000 m² (trong đó lô CT.1 khoảng 138.000 m², lô CT.2 khoảng 118.000 m²). Các không gian chức năng trong toà nhà gồm: Các căn hộ để ở có diện tích sử dụng từ 25 m² đến 70 m²; không gian sinh hoạt cộng đồng; không gian để xe; các không gian chức năng khác phục vụ nhu cầu sinh hoạt của chung cư. Hệ thống kỹ thuật công trình gồm: Điện, chống sét, chiếu sáng, chống ồn, thông tin truyền thông, thu gom rác, cấp nước, thoát nước, phòng cháy chữa cháy, thông gió và điều hòa không khí.

– Xây dựng trạm xử lý nước thải riêng của dự án, công suất đảm bảo cho dân số toàn bộ dự án, nước thải sau xử lý phải đảm bảo tiêu chuẩn để thải thẳng ra ngoài môi trường.

– Xây dựng sân đường, cây xanh, cảnh quan, hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà (gồm trạm biến áp, cấp điện, chiếu sáng, thoát nước mưa, thoát nước thải, cấp nước,...) thông tin liên lạc trong phạm vi ranh giới dự án, đảm bảo hoàn chỉnh đồng bộ đáp ứng nhu cầu của dự án và phù hợp với quy hoạch chi tiết được phê duyệt.

b. Quy mô dân số: Dự án đáp ứng nhu cầu ở cho khoảng 12.000 người.

7. Số lượng căn hộ sẽ bán:

Tổng số căn hộ sẽ bán 142 căn, gồm tòa CT1-4

- Số căn hộ để bán: 142 căn hộ nhà ở xã hội.

(Lưu ý: Đối với căn hộ để cho thuê sẽ không được ký hợp đồng thuê nhà ở xã hội hình thành trong tương lai, chỉ được cho thuê khi đã xây dựng xong và đã được nghiệm thu đưa vào sử dụng).

8. Diện tích căn hộ từng căn hộ: Có phụ lục kèm theo.

9. Giá căn hộ, gồm giá bán: Có phụ lục kèm theo.

a. Giá bán thuộc tòa CT1-4:

Theo thông báo số 02/KL-HĐTĐGNOXH ngày 20/03/2023 của Hội đồng thẩm định giá – UBND tỉnh Bắc Giang về việc thông báo kết quả thẩm định giá bán, giá cho thuê Nhà ở xã hội tại lô CT1 thuộc Dự án đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội dành cho công nhân tại Khu đô thị mới thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (Nay là Phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh) với những nội dung chính sau:

- Giá bán tối đa đã bao gồm thuế GTGT nhưng chưa gồm chi phí bảo trì: 13.400.000 đồng/m².

10. Việc thực hiện quy định về điều kiện được kinh doanh nhà ở tại dự án:

- Trường hợp mở bán nhà ở hình thành trong tương lai thì phải có văn bản cho phép bán nhà ở hình thành trong tương lai của cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Trường hợp mở bán nhà ở có sẵn thì phải có văn bản thông báo đủ điều kiện nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng của cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

11. Việc thực hiện quy định pháp luật bảo vệ người tiêu dùng: Thông báo số 19/TB-SCT Ngày 13/04/2022 của Sở Công thương về chấp thuận đăng ký hợp đồng theo mẫu.

12. Thời gian bắt đầu nhận hồ sơ đăng ký: 01/07/2025

13. Thời gian kết thúc nhận hồ sơ đăng ký: 31/12/2025

14. Các nội dung khác: Không

Liên Danh Công Ty Cổ Phần Khu Công Nghiệp Sài Gòn – Hải Phòng và Công ty Cổ Phần Đầu Tư Phát Triển Bền Vững Evergreen Bắc Giang trân trọng báo cáo Sở Xây dựng để biết và đăng tải thông tin dự án theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UBND cấp huyện....;
- UBND cấp xã....;
- Lưu: VT.

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ
CỦA NGƯỜI KÝ**

(Chữ ký, dấu)



GIÁM ĐỐC KINH DOANH DỰ ÁN
Trần Đình Quân

PHỤ LỤC: DANH SÁCH 142 CĂN HỘ CHUNG CƯ THUỘC TÒA CT1-4 - NHÀ Ở XÃ HỘI ĐỂ BÁN (Đính kèm báo cáo việc bán nhà ở xã hội trước khi tiếp nhận hồ sơ đăng ký mua tại Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội dành cho công nhân tại Khu đô thị mới thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (Nay là Phường Nếnh, Tỉnh Bắc Ninh).

TT	Tòa	Tầng	Căn hộ	Mã căn hộ	Diện tích	Loại căn	Loại hình sản phẩm	Loại hình nhà ở
1	CT1-4	02	01	CT1-4.02-01	31,06	Thường	Studio	CHCC NOXH
2	CT1-4	02	02	CT1-4.02-02	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
3	CT1-4	02	03	CT1-4.02-03	62,43	Góc	2N1WC	CHCC NOXH
4	CT1-4	02	04	CT1-4.02-04	62,67	Góc	2N1WC	CHCC NOXH
5	CT1-4	02	05	CT1-4.02-05	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
6	CT1-4	02	06	CT1-4.02-06	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
7	CT1-4	02	07	CT1-4.02-07	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
8	CT1-4	02	08	CT1-4.02-08	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
9	CT1-4	02	09	CT1-4.02-09	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
10	CT1-4	02	10	CT1-4.02-10	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
11	CT1-4	02	11	CT1-4.02-11	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
12	CT1-4	02	12	CT1-4.02-12	62,23	Góc	2N1WC	CHCC NOXH
13	CT1-4	02	13	CT1-4.02-13	47,7	Góc	1N+1	CHCC NOXH
14	CT1-4	02	14	CT1-4.02-14	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
15	CT1-4	02	15	CT1-4.02-15	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
16	CT1-4	02	16	CT1-4.02-16	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
17	CT1-4	02	17	CT1-4.02-17	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
18	CT1-4	02	18	CT1-4.02-18	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
19	CT1-4	02	19	CT1-4.02-19	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
20	CT1-4	02	20	CT1-4.02-20	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
21	CT1-4	02	21	CT1-4.02-21	30,59	Thường	Studio	CHCC NOXH
22	CT1-4	02	22	CT1-4.02-22	30,43	Thường	Studio	CHCC NOXH
23	CT1-4	03	01	CT1-4.03-01	31,06	Thường	Studio	CHCC NOXH
24	CT1-4	03	02	CT1-4.03-02	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
25	CT1-4	03	03	CT1-4.03-03	62,43	Góc	2N1WC	CHCC NOXH
26	CT1-4	03	04	CT1-4.03-04	62,67	Góc	2N1WC	CHCC NOXH
27	CT1-4	03	05	CT1-4.03-05	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
28	CT1-4	03	06	CT1-4.03-06	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
29	CT1-4	03	07	CT1-4.03-07	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
30	CT1-4	03	08	CT1-4.03-08	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
31	CT1-4	03	09	CT1-4.03-09	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
32	CT1-4	03	10	CT1-4.03-10	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
33	CT1-4	03	11	CT1-4.03-11	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
34	CT1-4	03	12	CT1-4.03-12	62,23	Góc	2N1WC	CHCC NOXH
35	CT1-4	03	13	CT1-4.03-13	47,7	Góc	1N+1	CHCC NOXH
36	CT1-4	03	14	CT1-4.03-14	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH

37	CT1-4	03	15	CT1-4.03-15	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
38	CT1-4	03	16	CT1-4.03-16	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
39	CT1-4	03	17	CT1-4.03-17	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
40	CT1-4	03	18	CT1-4.03-18	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
41	CT1-4	03	19	CT1-4.03-19	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
42	CT1-4	03	20	CT1-4.03-20	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
43	CT1-4	03	21	CT1-4.03-21	30,59	Thường	Studio	CHCC NOXH
44	CT1-4	03	22	CT1-4.03-22	30,43	Thường	Studio	CHCC NOXH
45	CT1-4	04	01	CT1-4.04-01	31,06	Thường	Studio	CHCC NOXH
46	CT1-4	04	02	CT1-4.04-02	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
47	CT1-4	04	03	CT1-4.04-03	62,43	Góc	2N1WC	CHCC NOXH
48	CT1-4	04	04	CT1-4.04-04	62,67	Góc	2N1WC	CHCC NOXH
49	CT1-4	04	05	CT1-4.04-05	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
50	CT1-4	04	06	CT1-4.04-06	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
51	CT1-4	04	07	CT1-4.04-07	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
52	CT1-4	04	08	CT1-4.04-08	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
53	CT1-4	04	09	CT1-4.04-09	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
54	CT1-4	04	10	CT1-4.04-10	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
55	CT1-4	04	11	CT1-4.04-11	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
56	CT1-4	04	12	CT1-4.04-12	62,23	Góc	2N1WC	CHCC NOXH
57	CT1-4	04	13	CT1-4.04-13	47,7	Góc	1N+1	CHCC NOXH
58	CT1-4	04	14	CT1-4.04-14	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
59	CT1-4	04	15	CT1-4.04-15	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
60	CT1-4	04	16	CT1-4.04-16	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
61	CT1-4	04	17	CT1-4.04-17	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
62	CT1-4	04	18	CT1-4.04-18	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
63	CT1-4	04	19	CT1-4.04-19	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
64	CT1-4	04	20	CT1-4.04-20	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
65	CT1-4	04	21	CT1-4.04-21	30,59	Thường	Studio	CHCC NOXH
66	CT1-4	04	22	CT1-4.04-22	30,43	Thường	Studio	CHCC NOXH
67	CT1-4	05	01	CT1-4.05-01	31,06	Thường	Studio	CHCC NOXH
68	CT1-4	05	02	CT1-4.05-02	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
69	CT1-4	05	03	CT1-4.05-03	62,43	Góc	2N1WC	CHCC NOXH
70	CT1-4	05	04	CT1-4.05-04	62,67	Góc	2N1WC	CHCC NOXH
71	CT1-4	05	05	CT1-4.05-05	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
72	CT1-4	05	06	CT1-4.05-06	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
73	CT1-4	05	07	CT1-4.05-07	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
74	CT1-4	05	08	CT1-4.05-08	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
75	CT1-4	05	09	CT1-4.05-09	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
76	CT1-4	05	10	CT1-4.05-10	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
77	CT1-4	05	11	CT1-4.05-11	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
78	CT1-4	05	12	CT1-4.05-12	62,23	Góc	2N1WC	CHCC NOXH
79	CT1-4	05	13	CT1-4.05-13	47,7	Góc	1N+1	CHCC NOXH
80	CT1-4	05	14	CT1-4.05-14	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
81	CT1-4	05	15	CT1-4.05-15	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH

82	CT1-4	05	16	CT1-4.05-16	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
83	CT1-4	05	17	CT1-4.05-17	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
84	CT1-4	05	18	CT1-4.05-18	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
85	CT1-4	05	19	CT1-4.05-19	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
86	CT1-4	05	20	CT1-4.05-20	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
87	CT1-4	05	21	CT1-4.05-21	30,59	Thường	Studio	CHCC NOXH
88	CT1-4	05	22	CT1-4.05-22	30,43	Thường	Studio	CHCC NOXH
89	CT1-4	06	01	CT1-4.06-01	31,06	Thường	Studio	CHCC NOXH
90	CT1-4	06	02	CT1-4.06-02	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
91	CT1-4	06	03	CT1-4.06-03	62,43	Góc	2N1WC	CHCC NOXH
92	CT1-4	06	04	CT1-4.06-04	62,67	Góc	2N1WC	CHCC NOXH
93	CT1-4	06	05	CT1-4.06-05	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
94	CT1-4	06	06	CT1-4.06-06	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
95	CT1-4	06	07	CT1-4.06-07	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
96	CT1-4	06	08	CT1-4.06-08	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
97	CT1-4	06	09	CT1-4.06-09	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
98	CT1-4	06	10	CT1-4.06-10	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
99	CT1-4	06	11	CT1-4.06-11	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
100	CT1-4	06	12	CT1-4.06-12	62,23	Góc	2N1WC	CHCC NOXH
101	CT1-4	06	13	CT1-4.06-13	47,7	Góc	1N+1	CHCC NOXH
102	CT1-4	06	14	CT1-4.06-14	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
103	CT1-4	06	15	CT1-4.06-15	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
104	CT1-4	06	16	CT1-4.06-16	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
105	CT1-4	06	17	CT1-4.06-17	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
106	CT1-4	06	18	CT1-4.06-18	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
107	CT1-4	06	19	CT1-4.06-19	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
108	CT1-4	06	20	CT1-4.06-20	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
109	CT1-4	06	21	CT1-4.06-21	30,59	Thường	Studio	CHCC NOXH
110	CT1-4	06	22	CT1-4.06-22	30,43	Thường	Studio	CHCC NOXH
111	CT1-4	07	01	CT1-4.07-01	31,06	Thường	Studio	CHCC NOXH
112	CT1-4	07	02	CT1-4.07-02	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
113	CT1-4	07	03	CT1-4.07-03	62,43	Góc	2N1WC	CHCC NOXH
114	CT1-4	07	04	CT1-4.07-04	62,67	Góc	2N1WC	CHCC NOXH
115	CT1-4	07	05	CT1-4.07-05	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
116	CT1-4	07	06	CT1-4.07-06	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
117	CT1-4	07	07	CT1-4.07-07	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
118	CT1-4	07	08	CT1-4.07-08	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
119	CT1-4	07	09	CT1-4.07-09	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
120	CT1-4	07	10	CT1-4.07-10	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
121	CT1-4	07	11	CT1-4.07-11	61,54	Thường	2N1WC	CHCC NOXH
122	CT1-4	07	12	CT1-4.07-12	62,23	Góc	2N1WC	CHCC NOXH
123	CT1-4	07	13	CT1-4.07-13	47,7	Góc	1N+1	CHCC NOXH
124	CT1-4	07	14	CT1-4.07-14	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
125	CT1-4	07	15	CT1-4.07-15	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
126	CT1-4	07	16	CT1-4.07-16	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH

127	CT1-4	07	17	CT1-4.07-17	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
128	CT1-4	07	18	CT1-4.07-18	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
129	CT1-4	07	19	CT1-4.07-19	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
130	CT1-4	07	20	CT1-4.07-20	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
131	CT1-4	07	21	CT1-4.07-21	30,59	Thường	Studio	CHCC NOXH
132	CT1-4	07	22	CT1-4.07-22	30,43	Thường	Studio	CHCC NOXH
133	CT1-4	08	13	CT1-4.08-13	47,7	Góc	1N+1	CHCC NOXH
134	CT1-4	08	14	CT1-4.08-14	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
135	CT1-4	08	15	CT1-4.08-15	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
136	CT1-4	08	16	CT1-4.08-16	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
137	CT1-4	08	17	CT1-4.08-17	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
138	CT1-4	08	18	CT1-4.08-18	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
139	CT1-4	08	19	CT1-4.08-19	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
140	CT1-4	08	20	CT1-4.08-20	30,44	Thường	Studio	CHCC NOXH
141	CT1-4	08	21	CT1-4.08-21	30,59	Thường	Studio	CHCC NOXH
142	CT1-4	08	22	CT1-4.08-22	30,43	Thường	Studio	CHCC NOXH

